

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Nghiên cứu Chi phí, Giá thành và Cơ chế thu chi
cho dịch vụ tầm soát bệnh Vỡng mạc Đái tháo đường
sử dụng hệ thống chẩn đoán hình ảnh từ xa (Telemedicine)

I. BỐI CẢNH

Việt Nam là một trong những quốc gia có tỷ lệ gia tăng đái tháo đường nhanh nhất thế giới. Theo khảo sát quốc gia năm 2017, tỷ lệ số người mắc bệnh đái tháo đường ở tuổi 30-69 là 7.3%. Hiện tại, ước tính có hơn 6 triệu người mắc bệnh Đái Tháo Đường ở Việt Nam và con số này sẽ gia tăng gấp ba lần vào những năm 2040.

Đái tháo đường gây nên các tổn thương đáy mắt (bệnh Vỡng mạc Đái tháo đường – VMĐTĐ) không thể phục hồi có thể dẫn đến mù lòa vĩnh viễn nếu không được điều trị kịp thời. Gần như tất cả các bệnh nhân Đái tháo đường thuộc type 1 và 60% bệnh nhân type 2 sẽ mắc bệnh vỡng mạc đái tháo đường trong thời gian mắc bệnh¹.

Việc tầm soát để phát hiện sớm và điều trị kịp thời là biện pháp duy nhất để ngăn ngừa mù lòa do biến chứng liên quan đến bệnh vỡng mạc đái tháo đường. Tuy nhiên đây là một thách thức lớn đối với các nước đang phát triển trong bối cảnh thiếu hụt các bác sĩ nhãn khoa để sàng lọc số lượng lớn bệnh nhân Đái tháo đường hàng năm. Ngoài ra, chính sách bảo hiểm y tế xã hội hiện nay còn nhiều bất cập trong việc đảm bảo các bệnh nhân đái tháo đường có thể tiếp cận được với việc khám sàng lọc này. Mặc dù khám mắt định kỳ cho bệnh nhân đái tháo đường đã được quy định trong hướng dẫn quản lý bệnh nhân đái tháo đường type 2, nhưng việc chi trả cho việc khám sàng lọc VMĐTĐ vẫn chưa được hướng dẫn cụ thể. Hiện tại, BHXH chỉ chi trả cho một số chi phí khám thường quy cho bệnh nhân Đái tháo đường liên quan đến kiểm tra đường huyết và huyết áp.

Kể từ năm 2017, Orbis đã triển khai thực hiện dự án “Chăm sóc Mắt toàn diện cho bệnh nhân Đái tháo đường khu vực phía Nam, giai đoạn 2016 - 2019” nhằm xây dựng mô hình phát hiện sớm bệnh VMĐTĐ triển khai tại các đơn vị nội tiết của các bệnh viện/ phòng khám đa khoa. Dự án thí điểm một hệ thống sàng lọc VMĐTĐ thông qua chuẩn đoán hình ảnh từ xa, sử dụng các nhân viên không chuyên về nhãn khoa để thực hiện các nhiệm vụ chụp hình và đọc kết quả được hỗ trợ bởi nền tảng công nghệ, do đó, chỉ yêu cầu các bác sĩ nhãn khoa can thiệp khi phát hiện bệnh nhân có biến chứng VMĐTĐ để chuyển tuyến khám và/hoặc điều trị chuyên sâu.

Hệ thống này đã được áp dụng kể từ tháng Ba năm 2019, áp dụng theo mô hình thành công của hệ thống Y tế quốc gia của Anh (NHS). Đến nay, dịch vụ tầm soát bệnh VMĐTĐ sử dụng hệ thống chuẩn đoán hình ảnh từ xa đã được thực hiện tại 5 bệnh viện đa khoa và 4 trung tâm y tế huyện ở Tiền Giang và Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian tới, tổ chức Orbis dự định sẽ nhân rộng dịch vụ này ra nhiều tỉnh thành phố khác.

¹ Aiello LP, Gardner TW, King GL, Blankenship G, Cavallerano JD, Ferris FL, Klein R: Diabetic retinopathy (Technical Review). *Diabetes Care* 21:143–156, 1998



Changing the Way the World Sees.

Dịch vụ sàng lọc VMĐTĐ sử dụng hệ thống chẩn đoán hình ảnh từ xa cũng được nhiều cơ sở y tế công lập và tư nhân mong muốn áp dụng. Đây là cơ hội để xây dựng mô hình xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ này cho các đơn vị (VD: phòng khám nhỏ, bệnh viện tư nhân, trung tâm y tế gia đình)

Ở giai đoạn này, dự án bao cấp các chi phí cho việc vận hành hệ thống chuẩn đoán hình ảnh từ xa bao gồm các khoản hỗ trợ cho cán bộ chụp hình và đọc kết quả, chi phí mạng Internet và chi phí điện năng, v.v. Để đảm bảo dịch vụ tầm soát dịch vụ VMĐTĐ sử dụng hệ thống chuẩn đoán hình ảnh từ xa tự chủ về tài chính sau khi dự án kết thúc, Orbis mong muốn tính toán chi phí giá thành cho dịch vụ mới này, cũng như tìm hiểu cơ chế thu chi, phương án tài chính nhằm giúp dịch vụ mới được tiếp tục duy trì và mở rộng trong thời gian tới.

II. MỤC TIÊU

1. Rà soát các quy định hiện hành về giá dịch vụ y tế và đề xuất áp giá dịch vụ sàng lọc VMĐTĐ tại các đơn vị tổ chức việc khám sàng lọc VMĐTĐ, cơ chế thu phí dịch vụ mới này
2. Ước tính giá thành (các chi phí phát sinh liên quan đến dịch vụ mới) với cấu thành máy móc, nhân lực, chi phí quản lí, vv) đối với dịch vụ sàng lọc VMĐTĐ, phân loại theo chi phí giá thành của đơn vị tổ chức sàng lọc, giá thành của hệ thống chuẩn đoán từ xa do Orbis quản lí, giá thành của các hoạt động sàng lọc theo chiến dịch tại đơn vị y tế cơ sở. Cơ chế thu chi và phương án tài chính nhằm giúp dịch vụ mới được duy trì và mở rộng trong thời gian tới.
3. Tìm hiểu lộ trình vận động Bảo Hiểm Y tế chi trả chi phí sàng lọc VMĐTĐ cho bệnh nhân đái tháo đường sử dụng hệ thống chuẩn đoán hình ảnh từ xa

III. PHẠM VI CÔNG VIỆC

4. Tư vấn sẽ tìm hiểu dịch vụ sàng lọc VMĐTĐ sử dụng hệ thống chuẩn đoán hình ảnh từ xa triển khai tại các đơn vị nội tiết của các bệnh viện đa khoa của tỉnh Tiền Giang, thành phố Hồ Chí Minh, và các đợt sàng lọc tại cộng đồng do Trung Tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh điều phối.
5. Tư vấn sẽ thu thập các tài liệu, văn bản quy định, phỏng vấn những người có liên quan để hiểu rõ hơn các quy định hiện hành về giá dịch vụ y tế, cách tính giá thành dịch vụ y tế mới, cơ chế thu chi dịch vụ mới này tại các đơn vị tổ chức việc khám sàng lọc VMĐTĐ (cơ sở công lập và tư nhân)
6. Tư vấn trao đổi thảo luận với các đơn vị tổ chức triển khai sàng lọc VMĐTĐ cũng như các cơ quan có thẩm quyền về việc áp dụng giá dịch vụ sàng lọc VMĐTĐ tại cơ sở, những khó khăn thuận lợi và các đề xuất.
7. Tư vấn sẽ tiến hành tham vấn các cơ quan có liên quan của Bộ Y tế về phương pháp, lộ trình đề xuất việc sửa đổi điều chi phí chi trả dịch vụ khám sàng lọc VMĐTĐ của Bảo hiểm Y tế xã hội hiện hành.

IV. KẾT QUẢ ĐẦU RA

Nghiên cứu sẽ được thể hiện dưới dạng báo cáo đầy đủ để chia sẻ với các đơn vị đang triển khai dịch vụ, các cơ quan quản lý và các bên liên quan khác.

Dữ liệu chính cần được trình bày trong phần nội dung của báo cáo dưới dạng bảng và biểu đồ, với đầy đủ dữ liệu được đưa vào dưới dạng bảng biểu trong phụ lục của báo cáo. Tất cả các nguồn trích dẫn trong báo cáo cần sử dụng định dạng học thuật tiêu chuẩn. Bên cạnh đó Tư vấn cần chuẩn bị Báo cáo tóm tắt không quá 4 trang.

Cần có một bài trình bày dưới dạng power-point để tóm tắt các vấn đề chính của báo cáo.

V. KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN VÀ KINH NGHIỆM CỦA NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Dự kiến Tư vấn sẽ triển khai dịch vụ trong 1 tháng và huy động những chuyên gia có năng lực phù hợp để tiến hành dịch vụ. Tư vấn được tự do lựa chọn nguồn lực phù hợp với kế hoạch và chương trình công tác. Tuy nhiên, số lượng cán bộ chuyên môn được ước tính như sau:

Vị trí	Yêu cầu
Trưởng nhóm Nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none">• Có bằng cấp sau đại học về nghiên cứu phát triển, y tế công cộng, khoa học xã hội;• Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm về các quy định chính sách hiện hành về giá và chi phí của dịch vụ y tế, xây dựng kế hoạch tài chính, cũng như về quản lý tài chính của các đơn vị cung cấp dịch vụ y tế;• Ưu tiên các cá nhân có hiểu biết về dịch vụ chăm sóc mắt tại Việt nam• Kỹ năng giao tiếp tốt (nói và viết) là bắt buộc;
Chuyên gia về định giá dịch vụ y tế	<ul style="list-style-type: none">• Tốt nghiệp Đại học các ngành Tài chính hoặc Kinh tế hoặc y tế công cộng• Có 10 năm kinh nghiệm định giá của các dịch vụ y tế, tính toán chi phí giá thành cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe của các đơn vị công lập và đơn vị tư nhân

	<ul style="list-style-type: none"> • Ưu tiên các cá nhân có hiểu biết tốt về dịch vụ chăm sóc mắt tại Việt nam • Kỹ năng giao tiếp tốt (nói và viết) là bắt buộc;
--	---

VI. TIÊU CHÍ, TIÊU CHÍ PHỤ, VÀ HỆ THỐNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

Các hạng mục	Điểm
(i) Kinh nghiệm cụ thể của các Tư vấn liên quan tới nhiệm vụ	10
(ii) Tính phù hợp của Phương pháp luận đề xuất và kế hoạch làm việc phù hợp với Điều khoản tham chiếu <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp luận và phương pháp tiếp cận Kỹ thuật - Kế hoạch làm việc - Đội ngũ nhân sự và cơ cấu tổ chức 	<p>20</p> <p>10</p> <p>10</p>
Tổng số (ii)	40
(iii) Trình độ và năng lực của đội ngũ nhân sự chủ chốt để thực hiện nhiệm vụ <ul style="list-style-type: none"> 1) Trưởng đoàn 2) Chuyên gia tài chính <p>Số điểm dành cho các vị trí trên sẽ được xác định theo 3 tiêu chuẩn chi tiết và tỷ lệ phần trăm tương ứng như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Năng lực chung (học vấn, bề dày kinh nghiệm, thời gian làm việc cho công ty tư vấn): 20% b. Phù hợp với nhiệm vụ được giao (kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan bao gồm vị trí tương tự đã đảm nhiệm, kinh nghiệm quốc tế, kinh nghiệm thực hiện các dự án INGO): 70% c. Kinh nghiệm với các dự án công và khả năng giao tiếp: 10% <p style="text-align: right;">Tổng cộng: 100%</p>	<p>30</p> <p>20</p>
Tổng số (iii)	50
Tổng số điểm cho 4 tiêu chí	100
Điểm kỹ thuật tối thiểu yêu cầu để đạt là: 70 điểm	